

Số: /SNN-NTM

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2024

Về việc điều chỉnh, bổ sung hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã/ huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025 giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-BNN-VPĐP ngày 01/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới/xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới/huyện nông thôn mới nâng cao và tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 07/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành điều chỉnh chỉ tiêu 17.1 của tiêu chí số 17 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại Phụ lục I của Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành điều chỉnh, bổ sung Hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025 thuộc nhiệm vụ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tại Điều 1 các Quyết định của UBND tỉnh: số 1249/QĐ-UBND ngày 09/4/2024, số 2039/QĐ-UBND ngày 07/6/2024, cụ thể như sau:

I. Nội dung hướng dẫn thực hiện

1. Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; chỉ tiêu 13.1, 13.2, 13.3, 13.4, 13.5 của tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; chỉ tiêu 17.1, 17.4, 17.9, 17.10 của tiêu chí số 17-Môi trường và an toàn thực phẩm; chỉ tiêu 18.6 của tiêu chí số 18-Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết theo Phụ lục I kèm theo)

2. Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; chỉ tiêu 13.1, 13.2, 13.3, 13.4, 13.5, 13.6, 13.8 của tiêu chí số 13-Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; chỉ tiêu 17.7, 17.8, 17.11 của tiêu chí số 17-Môi trường; chỉ tiêu 18.1,

18.2, 18.3, 18.4, 18.5, 18.6 của tiêu chí số 18-Chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết theo Phụ lục II kèm theo)

3. Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; chỉ tiêu 6.1c, 6.3, 6.4 của tiêu chí số 6-Kinh tế; chỉ tiêu 7.3, 7.6 của tiêu chí số 7-Môi trường; chỉ tiêu 8.1, 8.2, 8.5 của tiêu chí số 8-Chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo)

4. Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; chỉ tiêu 6.1c, 6.2, 6.4 của tiêu chí số 6-Kinh tế; chỉ tiêu 7.3, 7.6 của tiêu chí số 7-Môi trường; chỉ tiêu 8.1, 8.2, 8.3, 8.6, 8.7, 8.8 của tiêu chí số 8-Chất lượng môi trường sống thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết theo Phụ lục IV kèm theo)

II. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị liên quan thuộc Sở theo chức năng quản lý chuyên ngành của đơn vị hướng dẫn các địa phương thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện đối với các tiêu chí, chỉ tiêu được phân công phụ trách, cụ thể:

- **Chi cục Thủy lợi:** Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; chỉ tiêu 17.1 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới (*phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn*). Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao (*phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn*). Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; chỉ tiêu 8.1, 8.2 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới (*phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn*). Tiêu chí số 3-Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; chỉ tiêu 8.1, 8.2, 8.3 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao (*phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn*) trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

- **Chi cục Phát triển nông thôn:** Chỉ tiêu 13.1, 13.2, 13.4 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới. Chỉ tiêu 13.1, 13.3, 13.6, 13.8 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao. Chỉ tiêu 6.1c thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới. Chỉ tiêu 6.1c, 6.4 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

- **Chi cục Kiểm lâm:** Chỉ tiêu 17.4 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới. Chỉ tiêu 17.11 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao. Chỉ tiêu 7.6 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới. Chỉ tiêu 7.6 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

- **Chi cục Chăn nuôi và Thú y:** Chỉ tiêu 17.9 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới. Chỉ tiêu 17.7, 17.8 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao. Chỉ tiêu 6.3, 7.3 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới. Chỉ tiêu 6.2, 7.3 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

- **Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:** Chỉ tiêu 13.3 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới. Chỉ tiêu 17.7 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao. Chỉ

tiêu 6.3, 7.3 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới. Chỉ tiêu 6.2, 7.3 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

- **Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản:** Chỉ tiêu 17.10 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới. Chỉ tiêu 13.4, 13.5; chỉ tiêu 18.4, 18.5, 18.6 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao. Chỉ tiêu 8.5 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới. Chỉ tiêu 8.6, 8.7, 8.8 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

- **Trung tâm Khuyến nông:** Chỉ tiêu 13.5 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới. Chỉ tiêu 6.4 thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới.

- **Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới:** Chỉ tiêu 18.6 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới. Chỉ tiêu 13.2 thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiến hành rà soát, đánh giá các nội dung chỉ tiêu nêu trên để đảm bảo đạt tiêu chí theo đúng quy định.

3. Văn bản hướng dẫn này thay thế Văn bản số 1604/SNN-NTM ngày 21/05/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã/ huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025 thuộc nhiệm vụ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các địa phương gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*qua Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh*) để tổng hợp, điều chỉnh cho phù hợp.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Phòng Kinh tế/ Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, thị xã, thành phố;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các Chi cục thuộc Sở;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Trung tâm Nước sạch và VSMTNT;
- Phòng KHTH Sở;
- Lưu: VT, VPĐPXDNTM.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồ Đắc Chương